

### Đề cử Olympic Toán quốc tế (IMO)

1. Phan Đăng Nguyên (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 42/42 điểm.
2. Nguyễn Hoàng Phương (lớp 11, THPT chuyên Phan Bội Châu, Nghệ An), điểm 38/42 điểm.
3. Trần Đới Thành Danh (lớp 12, Phổ thông Năng khiếu, Đại học Quốc gia TP HCM), điểm 36/42 điểm.
4. Nguyễn Đình Tùng (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 35/42 điểm.
5. Hà Minh Hùng (lớp 11, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 32/42 điểm.
6. Nguyễn Lê Nhật Nam (lớp 12, THPT chuyên Đại học Sư phạm, trường Đại học Sư phạm Hà Nội), điểm 31/42 điểm.

### Đề cử Olympic Vật lý châu Á (APhO)

1. Nguyễn Nhật Minh (lớp 11, THPT chuyên Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 36,5 điểm.

2. Vũ Nguyên Nguyên (lớp 11, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 35 điểm m.
3. Lê Duy Khánh (lớp 11, THPT chuyên Lam Sơn, Thanh Hóa), điểm 34,5 điểm m.
4. Tô Ngọc Minh (lớp 12, THPT chuyên Bắc Ninh, Bắc Ninh), điểm 33,75 điểm m.
5. Nguyễn Thị Bích Ngọc (lớp 12, THPT chuyên Lê Hồng Phong, Ninh Bình), điểm 30,75 điểm m.
6. Phan Tuấn Dũng (lớp 12, THPT chuyên Hùng Vương, Phú Thọ), điểm 30,25 điểm m.
7. Mai Văn Khánh (lớp 11, THPT chuyên Lam Sơn, Thanh Hóa), điểm 30 điểm m.
8. Bùi Anh Tú (lớp 11, THPT chuyên Biên Hòa, Ninh Bình), điểm 29,25 điểm m.

#### Đề nghị Olympic Sinh học (IBO)

1. Thân Đức Chính (lớp 12, THPT chuyên Bắc Giang, Bắc Ninh), điểm 28,825 điểm m.
2. Phùng Quang Hoàng (lớp 12, THPT chuyên Bắc Giang, Bắc Ninh) điểm 28,1 điểm m.
3. Nguyễn Thành An (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 27,8 điểm m.
4. Nguyễn Lương Thái Duy (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 26,775.

### Đội tuyển Olympic Hóa học (IChO)

1. Nguyễn Minh Tuấn (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 32,5 điểm.
2. Trần Hoàng Nam (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 26,25 điểm.
3. Đinh Xuân Phúc (lớp 12, THPT chuyên Vĩnh Phúc, Phú Thọ), điểm 24,625 điểm.
4. Nguyễn Thế Minh (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 24,5 điểm.

### Đội tuyển Olympic Tin học châu Á - Thái Bình Dương (APIO)

1. Đặng Huy Hoàng (lớp 11, THPT chuyên Thăng Long, Lâm Đồng), điểm 468,95 điểm.
2. Nguyễn Xuân Chí Thanh (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 466,64 điểm.
3. Nguyễn Khánh Phúc (lớp 10, THPT chuyên Lê Quý Đôn, Ninh Bình), điểm 427,30 điểm.
4. Nguyễn Phú Nhân (lớp 12, THPT chuyên Lê Quý Đôn, Đà Nẵng), điểm 412,73 điểm.
5. Thiệu Nguyễn Huy (lớp 12, THPT chuyên Lê Quý Đôn, Đà Nẵng), điểm 408,45 điểm.

6. Nguyễn Bùi Đức Dũng (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 391,96 điểm.
  
7. Phan Công Dũng (lớp 11, THPT chuyên Quốc học, TP Huế), điểm 384,05 điểm.
  
8. Nguyễn Huy Phong (lớp 12, THPT chuyên Lào Cai, Lào Cai), điểm 375,65 điểm.
  
9. Trần Đức Hiếu (lớp 12, THPT chuyên Hà Giang, Tuyên Quang), điểm 373,46 điểm.
  
10. Nguyễn Hữu Tuấn (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 345,33 điểm.
  
11. Nguyễn Việt Trung Nhân (lớp 11, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 340,02 điểm.
  
12. Thái Văn Gia Kiên (lớp 12, THPT chuyên Hà Tĩnh, Hà Tĩnh), điểm 336,70 điểm.
  
13. Lê Phạm Duy Khoa (lớp 12, THPT chuyên Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội), điểm 335,30 điểm.
  
14. Lê Trọng Khôi (lớp 12, THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam, Hà Nội), điểm 280 điểm.
  
15. Lê Lâm (lớp 12, THPT chuyên Lê Hồng Phong, TP HCM), điểm 273,59 điểm.

Xét theo đơn vị, THPT chuyên Khoa học tự nhiên (thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội) có đồng học sinh nhợt - 8. Trong số này, 5 em dự thi Olympic Tin học, còn ba em dự thi Toán, Lý, Sinh có mặt

